TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HSST
Ngày 25/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Bùi Thị Út.
Bà Dương Thị Mỹ Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại Trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng phường Bảo An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST-HS ngày 11/9/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ ANH H, sinh năm: 1984, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn T. G, xã P. T, huyện N. P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956. Có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1987(bị cáo là con thứ nhất trong gia đình). Có chồng tên Mai T, sinh năm 1984 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. (bị cáo có mặt).

Người bị hại:

Ông Võ Ngọc N, sinh năm 1953 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: 499 T. N, phường K. D, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nợ nần nhiều, muốn có tiền để trả nợ nên Nguyễn Thị Anh H đã nhiều lần trộm cắp tiền của gia đình ông Võ Ngọc N, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 08 giờ, ngày 14/6/2018, lợi dụng lúc không có người ở trên lầu 1, Nguyễn Thị Anh H đi lên lầu vào trong phòng ngủ của vợ chồng ông N, đi tới kệ tủ ti vi làm bằng gỗ có 03 ngăn tủ kéo, Nguyễn Thị Anh H kéo học tủ thứ nhất trên cùng ra lấy chìa khóa mở tủ để két sắt và mở học tủ thứ 3 lấy chìa khóa mở két sắt (H phát hiện 02 chìa khóa này trong quá trình dọn dẹp), rồi mở khóa tủ đựng két sắt và mở két sắt ra thì thấy bên trong có nhiều xấp tiền, được cột bằng dây thun, Nguyễn Thị Anh H lấy 01 xấp loại tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng trị giá 10.000.000 đồng, giấu vào trong túi quần rồi đóng tủ lại, để 02 chìa khóa lại vị trí cũ rồi đi xuống nhà bếp nấu ăn. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Anh H đem số tiền 10.000.000đồng về nhà cất giấu trong tủ quần áo của gia đình. Sau khi bị phát hiện Nguyễn Thị Anh H đã tự giao nộp số tiền 10.000.000 đồng cho cơ quan điều tra.

Lần 2: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 17/6/2018, cũng bằng thủ đoạn như trên, Nguyễn Thị Anh H lấy 02 tờ loại tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng trị giá 1.000.000 đồng trong két sắt dấu vào trong túi quần của H, đóng tủ lại rồi đi xuống nhà bếp nấu ăn. Đến khoảng 11 giờ ngày 17/6/2018, ông Võ Ngọc N gọi H vào cho xem dữ liệu Camera tại phòng ngủ của vợ chồng ông N và H đã thừa nhận lấy trộm 1.000.000 đồng và trả lại số tiền 1.000.000 đồng trộm được cho ông Võ Ngọc N.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra Nguyễn Thị Anh H còn tự khai nhận vào tháng 5/2017 cũng bằng thủ đoạn như trên, H đã nhiều lần trộm cắp tiền trong két sắt của gia đình ông Võ Ngọc N với số tiền là 34.000.000 đồng (không xác định được ngày giờ cụ thể). Số tiền nói trên, H dùng để trả nợ và tiêu xài trong gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 75/QĐ-KSĐT ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thị Anh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh H từ 09 (chín) đến 12(mười hai) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về chăm sóc gia đình và nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Anh H khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Từ tháng 5/2017 đến ngày 17/6/2018, tại nhà ông Võ Ngọc N, bị cáo H đã nhiều lần trộm cắp tiền của ông N tổng cộng số tiền là 45.000.000đ. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo có 01tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú ra những lần phạm tội trước; bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Anh H, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng), loại tiền polyme mệnh giá 500.000đ gồm 20 tờ. 01 chìa khóa bằng kim loại, một mặt có chữ "Hongda" và một mặt có chữ "D126" cho ông Võ Ngọc N là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Anh H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho ông Võ Ngọc N và ông N không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sữa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Anh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Anh H 07(bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Anh H phải chịu 200.000(Hai trăm nghìn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2018); vắng mặt người bị hại, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Út **Dương Thị Mỹ Linh** **Trịnh Thị Hồng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Hồng